

Số: **246**/BC-UBND

Quảng Trị, ngày **22** tháng **11** năm 2022

BÁO CÁO

Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022; Phương hướng, nhiệm vụ năm 2023

Thực hiện Nghị quyết số 174/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2022; Công văn số 271/HĐND-TTCTĐB ngày 10/10/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về rà soát nội dung trình kỳ họp thứ 13 HĐND tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) năm 2022; phương hướng, nhiệm vụ năm 2023, như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN.

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTN.

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và thực hiện yêu cầu của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh Quảng Trị, UBND tỉnh đã kịp thời ban hành các Kế hoạch, Công văn chỉ đạo các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh; các doanh nghiệp Nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác PCTN tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương mình:

Trong kỳ báo cáo, các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh ban hành mới 288 văn bản liên quan đến công tác phòng chống tham nhũng theo các lĩnh vực phải công khai quy định tại điều Mục 1, Chương II, Luật Phòng, chống tham nhũng.¹

¹ Một số Văn bản chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng như:

- Quyết định số 3749/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 về phê duyệt kế hoạch thanh tra năm 2022 của Thanh tra tỉnh.

- Kế hoạch số 209/KH-UBND ngày 28/12/2021 triển khai thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TU ngày 08/11/2021 của Tỉnh ủy Quảng Trị về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác nội chính và cải cách tư pháp trong tình hình mới.

- Kế hoạch số 211/KH-UBND ngày 29/12/2021 rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

b) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia về PCTN và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN.

Thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 12/5/2009 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng và Chương trình hành động của Chính phủ về PCTN, UBND tỉnh luôn bám sát những nhiệm vụ, giải pháp đề lãnh đạo, chỉ đạo các cấp các ngành tăng cường các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn tham nhũng; kiên quyết phát hiện và xử lý triệt để, nghiêm minh những hành vi tham nhũng đúng quy định pháp luật, đảm bảo tính giáo dục, răn đe; đã tổ chức tuyên truyền Chiến lược lồng ghép với Luật PCTN và các quy định của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương về công khai, minh bạch trong các lĩnh vực.

c) Tổ chức bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác PCTN; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về PCTN.

Thanh tra tỉnh là cơ quan tham mưu, giúp việc cho UBND tỉnh về công tác PCTN; Thanh tra các sở, ban, ngành, huyện, thành phố, thị xã là cơ quan tham mưu, giúp việc cho các sở, ngành, UBND cấp huyện về công tác PCTN; các cơ quan tư pháp thực hiện việc điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng. Thanh tra tỉnh đã tổ chức riêng một phòng nghiệp vụ có chức năng quản lý nhà nước về PCTN. Tính đến thời điểm hiện nay, hệ thống tổ chức của ngành Thanh tra tỉnh Quảng Trị gồm có: Thanh tra tỉnh; Thanh tra 16 sở, ngành và Thanh tra 09 huyện, thị xã, thành phố; các đơn vị không có tổ chức thanh tra thì được phân công cho Ban Thanh tra nhân dân hoặc cử cán bộ kiêm nhiệm thực hiện công tác PCTN ở đơn vị. Tổ chức bộ máy của các cơ quan có chức năng

-
- Kế hoạch số 212/KH-UBND ngày 29/12/2021 thực hiện công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật năm 2022 trên địa bàn tỉnh;
 - Kế hoạch số 213/KH-UBND ngày 29/12/2021 thực hiện công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính năm 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;
 - Kế hoạch số 214/KH-UBND ngày 29/12/2021 thực hiện công tác pháp chế năm 2022 trên địa bàn tỉnh;
 - Kế hoạch số 204/KH-UBND ngày 24/12/2021 về kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2022;
 - Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 03/01/2022 phối hợp tiếp công dân phục vụ tết dương lịch năm 2022 và tết nguyên đán Nhâm Dần trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.
 - Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 05/01/2022 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 trên địa bàn tỉnh;
 - + Công văn số 58/UBND-NC ngày 06/01/2022 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021;
 - Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 24/01/2022 về việc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Quảng Trị năm 2022;
 - Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 14/01/2022 về việc tổ chức tết nguyên đán Nhâm Dần năm 2022;
 - Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 26/01/2022 về việc kiểm tra việc chấp hành kỷ cương, kỷ luật hành chính trong các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc tỉnh Quảng Trị năm 2022;
 - Quyết định số 644/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 phê duyệt kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.
 - Quyết định số 1564/QĐ-UBND ngày 14/6/2022 công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Thanh tra tỉnh Quảng Trị.
 - Công văn số 4781/UBND-NC ngày 30/9/2022 của UBND tỉnh về việc tăng cường, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác PCTN trên địa bàn tỉnh.
 - Công văn số 5514/UBND-NC ngày 01/11/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về công tác PCTN, tiêu cực trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới.

PCTN đã từng bước được kiện toàn, từng bước đáp ứng yêu cầu. Tuy nhiên, lực lượng công chức làm công tác PCTN còn mỏng, tính chuyên nghiệp không cao, chưa có tính độc lập của cơ quan thực hiện nhiệm vụ PCTN nên chưa tạo ra hiệu quả lớn. Ngoài ra, định kỳ hàng quý, Ban Nội chính Tỉnh ủy đã chủ động tham mưu Thường trực Tỉnh ủy tổ chức giao ban với các cơ quan trong khối Nội chính để đánh giá kết quả hoạt động phối hợp, trong đó chú trọng việc nâng cao hiệu quả xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng theo quy chế mà các cơ quan đã ký kết.

d) Các hình thức cụ thể đã được thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTN được UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc gắn với việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” theo tinh thần Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị để giáo dục, phòng ngừa, góp phần hạn chế tham nhũng phát sinh;

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh đã phối hợp với Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh, Sở Tư pháp để xây dựng, phát sóng các chuyên đề về PCTN; thường xuyên theo dõi, nghiên cứu, giải đáp những vướng mắc trong việc thực hiện pháp luật về PCTN; đăng tải các văn bản của Đảng, Nhà nước lên Cổng thông tin điện tử của Thanh tra tỉnh (<http://thanhtra.quangtri.gov.vn/>). Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo đã được các giáo viên, giảng viên, học viên, sinh viên và học sinh tiếp nhận tích cực, góp phần nâng cao kiến thức, ý thức trách nhiệm về PCTN. Bên cạnh đó, thực hiện Chương trình công tác trọng tâm của Liên đoàn Lao động tỉnh và các Sở, ban, ngành, đơn vị trên địa bàn tỉnh, Thanh tra tỉnh đã cử Lãnh đạo tham gia báo cáo viên giới thiệu một số văn bản của Đảng trong công tác phòng, chống tham nhũng tiêu cực và pháp luật về Phòng, chống tham nhũng.

Trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh đã tổ chức 15 lớp tuyên truyền về PCTN cho 1.225 lượt người.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức, hoạt động.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh công khai, minh bạch các hoạt động của cơ quan, đơn vị theo quy định của Luật PCTN gắn với cải cách thủ tục hành chính, trong đó tập trung công khai ở các lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng như: công khai các thủ tục hành chính, công khai việc phân bổ, sử dụng ngân sách Nhà nước, công khai mua sắm tài sản công, công khai việc tuyển dụng, điều động, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức và các chính sách xã hội...; tăng cường phân cấp quản lý cho các cấp, các ngành; giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các cơ quan hành chính, các đơn vị sự nghiệp, các tổ chức kinh tế. Trong kỳ báo cáo các cơ quan đã thực hiện 51 cuộc kiểm tra về công khai, minh bạch trong hoạt động, góp phần vào việc phòng ngừa tham nhũng phát sinh.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ.

Trong kỳ báo cáo, các cấp, các ngành đã ban hành mới và sửa đổi, bổ sung 217 văn bản liên quan đến các chế độ, định mức, tiêu chuẩn. Ngoài ra, các cơ quan, đơn vị đã tích cực rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ, các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn trên các lĩnh vực tài chính, đầu tư xây dựng, quản lý, sử dụng tài sản công, giá giao đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

Định kỳ, Sở Tài chính báo cáo kết quả thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP theo quy định; báo cáo tình hình thực hiện chế độ tự chủ về tài chính năm 2022 của đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh; đồng thời, trực tiếp hướng dẫn các Sở, ban ngành xây dựng danh mục dịch vụ sự nghiệp công; xây dựng đơn giá dịch vụ công và phương án giao quyền tự chủ đơn vị sự nghiệp theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP và Nghị định số 141/2016/NĐ-CP; thực hiện thanh quyết toán ngân sách năm 2021 theo Thông tư số 137/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Trong kỳ báo cáo, các cơ quan đơn vị đã thực hiện cuộc kiểm tra 81 đơn vị việc thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong cơ quan, đơn vị, địa phương; qua kiểm tra đã kịp thời chấn chỉnh những thiếu sót trong việc thực hiện các tiêu chuẩn, chế độ, định mức theo quy định của pháp luật.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ quyền hạn.

UBND tỉnh đã quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc các văn bản của Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 về việc phê duyệt Đề án văn hóa công vụ, Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Công điện số 724/CD-TTg, ngày 17/6/2019 về việc tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ và Chỉ thị số 769/CT-TTg ngày 17/5/2019 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với công chức, viên chức ngành Thanh tra. Đã ban hành Quyết định số 471/QĐ-UBND ngày 09/2/2022 về việc thành lập Đoàn kiểm tra việc chấp hành kỷ cương, kỷ luật hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc tỉnh Quảng Trị, qua kiểm tra, đa số các cơ quan, đơn vị chấp hành tốt kỷ luật, kỷ cương hành chính, tuy nhiên vẫn còn một số CBCC chấp hành chưa nghiêm về thời gian làm việc, Đoàn kiểm tra đã kịp thời nhắc nhở, chấn chỉnh.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn.

Thực hiện Luật PCTN năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã triển khai thực hiện; kết quả trong kỳ, toàn tỉnh chuyển đổi 189 người.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt.

- Thực hiện Kế hoạch số 204/KH-UBND ngày 24/12/2021 về Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2022, các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công theo đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng. Đến nay, 21/21 nhiệm vụ đã được triển khai thực hiện đầy đủ theo đúng kế hoạch.

- Việc thực hiện các thủ tục hành chính công khai, minh bạch, đã tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong việc thực hiện thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng và rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính: Trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh có 2.029 TTHC được áp dụng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh, trong đó: cấp tỉnh: 1.572 TTHC; cấp huyện: 317 TTHC; cấp xã: 140 TTHC). Tổng số dịch vụ công: 2006, trong đó: mức 1: 13; mức 2: 654; mức 3: 215; mức 4: 1.124. UBND tỉnh thực hiện công bố quy trình nội bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành; đồng thời, số hóa quy trình trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Quảng Trị.

- Việc triển khai tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích (BCCI) được tiếp tục quan tâm thực hiện. Đã ký kết thỏa thuận hợp tác triển khai Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg giữa Bưu điện tỉnh với 20 Sở, ban, ngành và tại 09 UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Trong lĩnh vực quản lý ngân quỹ, hệ thống Tabmis tiếp tục là công cụ hữu hiệu trong việc theo dõi, quản lý, cập nhật tình hình phân bổ dự toán, kiểm soát thu, chi ngân sách và khai thác thông tin báo cáo. Công tác phối hợp thu NSNN giữa cơ quan Kho bạc - cơ quan Thuế - cơ quan Hải Quan và các Ngân hàng thương mại ngày càng mở rộng; qua đó giúp người nộp thuế, đơn vị sử dụng ngân sách có thể tiếp cận được các dịch vụ thu nộp, chi NSNN văn minh, hiện đại; đồng thời, hạn chế thanh toán bằng tiền mặt trong nền kinh tế quốc dân. Kho bạc Nhà nước tỉnh thường xuyên tuyên truyền, hướng dẫn các đơn vị sử dụng NSNN, người dân, doanh nghiệp sử dụng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt trong thu, chi NSNN; đa dạng hóa các phương thức thanh toán trong thu nộp NSNN như internet banking, ATM...; tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong việc thực hiện nghĩa vụ nộp NSNN, góp phần hạn chế những nhiễu, tiêu cực. Đến nay, có 95% các đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh đã thực hiện việc trả lương cho cán bộ, công chức qua tài khoản; phần lớn việc thanh toán sử dụng các nguồn ngân sách Nhà nước đều thực hiện bằng hình thức chuyển khoản qua Kho bạc Nhà nước để kiểm soát, theo dõi, quản lý, đối chiếu theo quy định, hạn chế thấp nhất việc giao dịch bằng tiền mặt nhằm phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ quyền hạn.

- Thực hiện hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ về kiểm soát tài sản thu nhập, đến ngày 31/3/2022, Thanh tra tỉnh đã hoàn thành việc tiếp nhận bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2021 của người có nghĩa vụ kê; thừa ủy quyền của UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh đã ban hành Báo cáo số 303/BC-TTr ngày 28/4/2022 kết quả triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản thu nhập năm 2021 trên địa bàn tỉnh gửi Thanh tra Chính phủ; qua tổng hợp các báo cáo kê khai tài sản lần đầu, bổ sung và hàng năm của 45 đơn vị đầu mối:

+ Kê khai tài sản, thu nhập hàng năm: Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập: 735; tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị: 100%; số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực hiện hoặc chưa được tổng hợp kết quả trong báo cáo này: 0; số người phải kê khai tài sản, thu

nhập hằng năm: 3125; số người đã kê khai tài sản, thu nhập hằng năm: 3125.+ Kê khai tài sản, thu nhập bổ sung: Số cơ quan, tổ chức, đơn vị có phát sinh việc kê khai tài sản, thu nhập: 5; Số cơ quan, tổ chức, đơn vị không phát sinh hoặc chưa được tổng hợp kết quả trong báo cáo này: 730; số người phải kê khai bổ sung: 63; số người đã kê khai tài sản, thu nhập bổ sung: 63.

+ Kê khai tài sản, thu nhập lần đầu: Số cơ quan, tổ chức, đơn vị có phát sinh việc kê khai tài sản, thu nhập: 5; Số cơ quan, tổ chức, đơn vị không phát sinh hoặc chưa được tổng hợp kết quả trong báo cáo này: 730; Số người phải kê khai tài sản, thu nhập lần đầu: 22; Số người đã kê khai lần đầu: 22.

+ Công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập: Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập: 735; Số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực hiện hoặc chưa được tổng hợp kết quả trong báo cáo này: 0; Số bản kê khai đã được công khai: 3.210 (Số bản kê khai đã công khai theo hình thức niêm yết: 1.641; Số bản kê khai đã công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp: 1.569).

- Nhằm bảo đảm các thủ tục hành chính để bàn giao Bản kê khai tài sản, thu nhập của những người thuộc diện kiểm soát của Thanh tra Chính phủ theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 37 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và khoản 6, Điều 3, Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập đảm bảo đúng quy định; Thanh tra tỉnh tổng hợp, thống kê danh sách những người thuộc diện Ban Thường vụ tỉnh ủy quản lý đang công tác tại chính quyền địa phương để bàn giao cho Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy theo dõi, quản lý theo quy định.

- Thanh tra tỉnh đang triển khai thực hiện nhiệm vụ xác minh tài sản thu nhập năm 2022 theo Công văn số 248/TTCP-C.IV ngày 08/7/2022 của Thanh tra Chính phủ về việc định hướng xác minh tài sản thu nhập năm 2022.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương

a) *Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.*

Qua công tác tự kiểm tra nội bộ, các cơ quan, đơn vị, địa phương, chưa phát hiện hành vi tham nhũng.

b) *Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán.*

Trong kỳ báo cáo, các cơ quan, đơn vị, địa phương chưa phát hiện hành vi tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán.

c) *Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo.*

Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, trong kỳ, chưa phát hiện hành vi tham nhũng.

d) *Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác (nếu có).* Không phát hiện trường hợp nào.

đ) *Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương; kết quả xử lý tài sản tham nhũng.*

Trong kỳ báo cáo, cơ quan Công an đã tiếp nhận, điều tra, xác minh 02 tin báo: (1) Sai phạm trong quản lý ngân sách Nhà nước và đầu tư xây dựng xảy ra tại Chi cục Kiểm lâm tỉnh và các đơn vị trực thuộc; (2) Ngày 25/3/2022, cơ quan CSĐT Công an huyện Đakrông ban hành các Quyết định khởi tố bị can Đào Ngọc Thạch và Nguyễn Trí Ba về tội lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản”.

e) *Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng.*

Trong kỳ báo cáo, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã triển khai thực hiện 51 cuộc thanh tra, kiểm tra tại 81 cơ quan, đơn vị; qua công tác thanh tra, kiểm tra đã kịp thời chấn chỉnh những bất cập, thiếu sót trong công tác PCTN, giúp các cơ quan, tổ chức, đơn vị khắc phục những thiếu sót, tồn tại.

f) *Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu.*

Trong kỳ báo cáo, chưa xử lý trường hợp nào về trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng.

4. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

Theo số liệu thống kê, tính đến thời điểm báo cáo trên địa bàn tỉnh hiện có 30 tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc phê duyệt điều lệ có huy động các khoản đóng góp của Nhân dân để hoạt động từ thiện.

Ngay từ đầu năm, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đã chủ động thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tổ chức kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về PCTN của đơn vị, cá nhân thuộc phạm vi quản lý nhằm kịp thời phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng theo quy định; đồng thời, từng bước hỗ trợ doanh nghiệp hội viên chuyển đổi số trong quản trị doanh nghiệp, tích cực thực hiện các hình thức giao dịch tài chính trong bán hàng, kê khai thuế, thủ tục xuất nhập khẩu qua Hải quan, thủ tục đăng ký kinh doanh, đóng, hưởng BHXH cho người lao động... bằng hình thức giao dịch điện tử. Đến nay phần lớn các doanh nghiệp hội viên thực hiện và đã tiết kiệm nhiều thời gian cho doanh nghiệp đồng thời góp phần xây dựng mô hình kinh doanh công khai, minh bạch.

Bên cạnh đó, các doanh nghiệp đã thực hiện các biện pháp công khai, minh bạch thông qua Hội nghị tổng kết, hội nghị giao ban, đồng thời tiếp tục duy trì các quy định của nội bộ như nội quy lao động, quy chế quản lý tài chính, quy định về công tác bổ nhiệm; ban hành quy định phân công trách nhiệm giải quyết công việc giữa Chủ tịch và Giám đốc; quy chế nâng lương, chuyển xếp lương; quy định vị trí việc làm; cung cấp thông tin lên Website của doanh nghiệp theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ về

công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước....Các hoạt động, các vấn đề, quyết sách lớn của doanh nghiệp đều được đảm bảo tính dân chủ, được bàn bạc, thảo luận công khai, minh bạch trong lãnh đạo, quản lý. Do vậy, đã phát huy quyền làm chủ của mọi thành viên, tạo động lực, niềm tin của cán bộ, đảng viên và công nhân viên yên tâm làm việc.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh đã ban hành Công văn số 1094/TTr-PCTN ngày 15/12/2021 về việc quán triệt công tác phòng ngừa tham nhũng trong các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước; thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước tổ chức thực hiện công tác PCTN theo quy định .

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng

- Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội trong tỉnh đã tập trung phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc; mở rộng dân chủ, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân để góp phần xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển kinh tế, văn hóa, xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, giữ vững quốc phòng - an ninh, phòng, chống tham nhũng.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đã phối hợp với UBND tỉnh trong việc triển khai thực hiện các Kế hoạch của UBND tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022; Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đã ban hành kế hoạch thực hiện công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí năm 2022; trên cơ sở đó, yêu cầu Mặt trận các cấp trong tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận tỉnh triển khai, chủ động, phối hợp với các cơ quan, tổ chức của Đảng, Nhà nước; cơ quan báo chí trong đấu tranh với tham nhũng, lãng phí như: phối hợp cơ quan truyền thông kịp thời phản ánh về các hành vi, vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, lãng phí, phản ánh tiếng nói mạnh mẽ, kiên quyết và đồng lòng của Nhân dân kiên quyết đấu tranh không khoan nhượng với tham nhũng, lãng phí; mở chuyên mục về PCTN lãng phí trên các phương tiện truyền thông của hệ thống MTTQ Việt Nam như trang web của hệ thống MTTQ các cấp, bản tin công tác Mặt trận của UB MTTQ Việt Nam tỉnh; xây dựng và thực hiện tốt cơ chế phối hợp giữa UBMTTQ Việt Nam các cấp, các tổ chức thành viên của Mặt trận với các cơ quan báo chí, trọng tâm là các cơ quan báo chí thuộc hệ thống Mặt trận trong việc trao đổi, cung cấp thông tin và phản ánh thông tin về phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Đánh giá tình hình

UBND tỉnh đã kịp thời, thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành tăng cường công tác PCTN theo quy định; đặc biệt là thực hiện nghiêm túc Quy định số 11-QĐ/TW của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của công dân. Các biện pháp chỉ đạo góp phần ngăn chặn các hành vi tiêu cực, tham nhũng có thể phát sinh trên địa bàn được tăng cường. Trên một số lĩnh vực, tham nhũng từng bước được kiềm chế, đặc biệt là tình trạng gây khó khăn, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong viên liên hệ để thực hiện công việc.

Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN đã được quan tâm hơn, góp phần nâng cao nhận thức cho cán bộ và người dân về công cuộc phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

Công tác cải cách hành chính đã được quan tâm triển khai kịp thời, toàn diện trên các lĩnh vực, nhất là việc thực hiện quy trình, thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị được kiện toàn, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ; thực hiện tốt công khai minh bạch hoạt động của cơ quan, đơn vị và công khai, minh bạch trên các lĩnh vực tài chính ngân sách, tài nguyên môi trường, công tác cán bộ...; công tác thanh tra, kiểm tra và giám sát được tăng cường, tập trung vào các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực, thanh tra trách nhiệm về công tác PCTN, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý hành chính nhà nước.

Tuy nhiên, công tác tự kiểm tra ở trong nội bộ từng cơ quan, đơn vị, địa phương để phát hiện hành vi tham nhũng vẫn còn hạn chế; công tác phòng ngừa gắn với công khai, minh bạch trên một số lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng như đầu tư xây dựng, quản lý đất đai, mua sắm tài sản công, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đền bù giải phóng mặt bằng... ở một số nơi chưa thực hiện tốt; các vụ án tham nhũng phát hiện qua công tác thanh tra, tự phát hiện còn hạn chế; việc giám sát cộng đồng đối với các công trình, dự án xây dựng từ nguồn ngân sách Nhà nước chưa phát huy hiệu quả; việc thực hiện chế độ báo cáo về PCTN của một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa nghiêm túc. Công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nhất là bồi dưỡng bản lĩnh nghề nghiệp cho cán bộ làm công tác PCTN chưa được quan tâm đúng mức; quy định pháp luật về PCTN chưa rõ, còn có các cách hiểu khác nhau, gây khó khăn cho các đơn vị khi thực hiện; việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về PCTN của một số ngành, địa phương còn chậm, chất lượng còn hạn chế.

2. Dự báo tình hình tham nhũng

Kết quả thực hiện công tác PCTN thời gian qua đã có tác dụng phòng ngừa, răn đe nhất định đối với tệ tham nhũng. Tuy nhiên, tình hình tham nhũng dự báo vẫn có khả năng xảy ra với nhiều thủ đoạn tinh vi, phức tạp hơn do nhiều nguyên nhân, trong đó nguyên nhân chủ yếu là do lòng tham của con người và cơ chế chính sách chưa thật sự đồng bộ, dễ tạo kẽ hở cho tham nhũng phát sinh.

Dự báo tình hình tham nhũng trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới không phát sinh vụ việc. Song, các cấp, các ngành cần tiếp tục tăng cường chỉ đạo thực hiện các giải pháp phòng ngừa đối với những lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng như: đầu tư xây dựng, quản lý đất đai, mua sắm trang thiết bị, tài sản công, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng... để phát hiện và xử lý tham nhũng.

3. So sánh hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng kỳ này với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước.

Các biện pháp phòng ngừa, phát hiện tham nhũng được các cơ quan, đơn vị tập trung thực hiện tích cực; so với cùng kỳ năm trước, số vụ liên quan đến tham nhũng phát sinh trong kỳ tăng 01 vụ so với cùng kỳ năm trước (kỳ năm 2021: 01 vụ; kỳ năm 2022: 02 vụ).

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2023

1. Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản về PCTN, đặc biệt là Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Nghị định số 134/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị quyết Trung ương 4 (Khoá XI) gắn với đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo tinh thần Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị; Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương “về những điều đảng viên không được làm” để nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; tạo sự đồng thuận của cả hệ thống chính trị trong thực hiện nhiệm vụ PCTN; thông qua đó, đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch lợi dụng PCTN để chống phá Đảng, Nhà nước.

2. Tiếp tục chỉ đạo Thanh tra các cấp, các ngành xây dựng, triển khai có hiệu quả Kế hoạch thanh tra năm 2023 sau khi được phê duyệt, trong đó chú trọng tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN theo quy định; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra và phối hợp tốt giữa các cơ quan chức năng theo Thông tư liên tịch số 03/2018/TTLT-VKSTC-BCA-BQP-TTCP ngày 18/10/2018 quy định về phối hợp giữa cơ quan Điều tra, Viện Kiểm sát và cơ quan Thanh tra trao đổi thông tin về tội phạm và giải quyết kiến nghị khởi tố được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra;

Đổi mới phương thức hoạt động thanh tra, tăng cường tính công khai trong hoạt động thanh tra. Đề cao trách nhiệm tự thanh tra, kiểm tra của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp. Thực hiện nghiêm túc, kịp thời các kết luận và quyết định xử lý sau thanh tra; Chủ động thông tin về kết quả kiểm tra, thanh tra, xử lý cán bộ, đảng viên vi phạm; khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, kinh tế; về những vấn đề nhạy cảm, dư luận xã hội quan tâm.

3. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, thực hiện nghiêm các quy định về công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong tổ chức và hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm soát có hiệu quả tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn.

4. Phát huy đầy đủ vai trò, trách nhiệm của các cơ quan dân cử và đại biểu dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cơ quan truyền thông, báo chí và Nhân dân trong công tác phòng, chống tham nhũng.

5. Tiếp tục quan tâm công tác tổ chức bộ máy, biên chế của cơ quan thực hiện chức năng PCTN để đảm bảo thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; phục vụ đắc lực nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ trọng tâm của địa phương trong tình hình mới. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa

công sở và các chuẩn mực đạo đức, quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

6. Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về công tác PCTN; nâng cao chất lượng báo cáo của các tổ chức, cơ quan, đơn vị để bảo đảm có đầy đủ thông tin, phục vụ kịp thời cho sự chỉ đạo, điều hành của tỉnh.

Trên đây là Báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022; phương hướng, nhiệm vụ năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, NC_(20b)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Văn Hưng